TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2018/QĐST-DS	*Lộc Ninh, ngày 22 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc D, sinh năm: 1959

Địa chỉ: số 225, quốc lộ 13, khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Võ C, sinh năm: 1975

Địa chỉ: tổ 7, ấp 3, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Võ C trả cho bà Trần Ngọc D số tiền 170.250.000đồng *(Một trăm bảy mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ C chịu 4.256.250đồng *(Bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng)* tiền án phí. Bà Trần Ngọc D không phải chịu tiền án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Trần Ngọc D số tiền 4.200.000đồng *(Bốn triệu hai trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005630 ngày 03/01/2018.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: *Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi*

hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Lộc Ninh;
- Thi hành án dân sự H.Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Minh